TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2024/HS-ST
Ngày 01-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình và bà Nguyễn Thị Yên.

- Thư ký phiên toà: Ông Hà Văn Thiết - Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 78/2024/TLST-HS ngày 01/02/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2024/QĐXXST- HS ngày 19/02/2023 đối với bị cáo:

Lầu A T, sinh năm 1976 tại huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Tiểu khu P, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam: tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Lầu A P (Tên gọi khác Lầu Sùng P) và bà Giàng Thị V (tên gọi khác Giàng Thị C) (Đều đã chết); bị cáo vợ là Tráng Thị D và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 207/2017/HSST ngày 21/9/2017 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Đã được xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2023 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h20’ ngày 19/12/2023 tổ công tác Công an thị trấn N, huyện M làm nhiệm vụ tại khu vực đường dân sinh thuộc khu vực tiểu khu P, thị trấn N,

huyện M, tiến hành kiểm tra đối với Lầu A T. Qua kiểm tra phát hiện T đang cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là Heroine và 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 50 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine. T khai nhận đó là ma túy của T cất giấu để sử dụng cho bản thân. Căn cứ hành vi vi phạm của Lầu A T, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Lầu A T bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 19/12/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành xác định khối lượng cục bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Lầu A T được: 11,73 gam, lấy 0,50 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu T1; Khối lượng 50 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine được: 4,36 gam, lấy 05 viên có khối lượng 0,42 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu T2.

Tại Kết luận giám định số 70 ngày 21/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

"Mẫu ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,50 gam.

- Mẫu ký hiệu T2 gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,42 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là: 11,73 gam, loại Heroine(Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; 4,36 gam, loại Methamphetamine."

Quá trình điều tra Lầu A T khai nhận: Bản thân nghiện chất ma tuý. Khoảng 9h ngày 19/12/2023 khi T đang ở nhà tại tiểu khu P, thị trấn N thì thấy một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 30 tuổi không quen biết đi qua nhà. Qua trao đổi T đã hỏi và mua được của người đàn ông 01 gói nilon màu xanh, bên trong đựng Heroine và 01 túi nilon màu xanh bên trong đựng 50 viên Hồng phiến với giá 3.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T mang về nhà lấy một ít Heroine và hồng phiến ra sử dụng, số ma túy còn lại T gói lại như cũ cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc. Đến khoảng 19h cùng ngày T mang theo số ma túy cất giấu trong túi quần đi đến tiểu khu P, thị trấn N thì gặp tổ công tác Công an thị trấn N kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT- VKS ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố bị can Lầu A T về

tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lầu A T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Lầu A T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư có ghi dòng chữ: "Vật chứng còn lại vụ Lầu A T bắt ngày 19/12/2023 (đựng 01 túi ni lon màu trắng đựng 11,23 gam cục chất bột màu trắng, 01 túi nni lon màu xanh đựng 45 viên nén màu hồng khối lượng 3,94 gam, 01 mảnh ni lon màu xanh và 02 phong bì niêm phong ban đầu)'' và 01 (một) chiếc phong bì thư có ghi dòng chữ: vật chứng là Test thử ma túy của Lầu A T ngày 19/12/2023. Kết quả: Dương tính.

- Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Tại phiên tòa bị cáo Lầu A T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra, số ma túy bị tổ công tác thu

giữ có nguồn gốc của bị cáo mua của một người đàn ông không quen biết với giá 3.000.000 đồng vào ngày 19/12/2023, mục đích để sử dụng. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại Cơ quan điều tra.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Căn cứ quy định tại Điều 4, Chương II Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự thì tổng khối lượng các chất ma túy Heroine và Methamphetamine Lầu A T phải chịu trách nhiệm hình sự là 4,36 gam Methamphetamine + 11,73 gam Heroine = 16,09 gam.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lầu A T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng do nghiện ma túy nên ngày 19/12/2023 bị cáo Lầu A T đã có hành vi tàng trữ 4,36 gam Methamphetamine và 11,73 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy và có 01 tiền án theo bản án số 207/2017/HSST ngày 21/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tuy đã được xóa án tích xong bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện mà tiếp tục lún sâu vào con đường phạm tội.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):* Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có tài sản gì có giá trị, do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[4] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*: Đối với 01 (một) chiếc phong bì thư có ghi dòng chữ: "Vật chứng còn lại vụ Lầu A T bắt ngày 19/12/2023 (đựng 01 túi ni lon màu trắng đựng 11,23 gam cục chất bột màu trắng, 01 túi nni lon màu xanh đựng 45 viên nén màu hồng khối lượng 3,94 gam, 01 mảnh ni lon màu xanh và 02 phong bì niêm phong ban đầu)'' và 01 (một) chiếc phong bì thư có ghi dòng chữ: vật chứng là Test thử ma túy của Lầu A T ngày 19/12/2023. Kết quả: Dương tính. Xét thấy, đây là những vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành và vật không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về các vấn đề khác:* Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Lầu A T như bị cáo khai, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

[6] *Về án phí:* Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về thời hạn tạm giam: Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn lại dưới 45 ngày, do đó, Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lầu A T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lầu A T 07 (Bảy) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 19/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư có ghi dòng chữ: "Vật chứng còn lại vụ Lầu A T bắt ngày 19/12/2023 (đựng 01 túi ni lon màu trắng

đựng 11,23 gam cục chất bột màu trắng, 01 túi nni lon màu xanh đựng 45 viên nén màu hồng khối lượng 3,94 gam, 01 mảnh ni lon màu xanh và 02 phong bì niêm phong ban đầu)'' và 01 (một) chiếc phong bì thư có ghi dòng chữ: vật chứng là Test thử ma túy của Lầu A T ngày 19/12/2023. Kết quả: Dương tính.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lầu A T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Sở Tư pháp ;
- Bị cáo;
- Án văn, Lưu HSVA .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Thị Hương